

Bản án số: **05/2018/HS-ST**

Ngày: **02/02/2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Bảo và Ông Vũ Đức Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thành, thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2017/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn M**, sinh năm 1991 tại xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 8, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn V, bà Trần Thị T; có vợ Trần Thị L và 01 con;

Tiền án: bị cáo có hai tiền án 02 cụ thể: tại bản án số 20/2011/HSST ngày 04/08/2011 bị TAND huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/4/2014 nhưng chưa thi hành phần án phí, tiền truy thu và phân bồi thường cho người bị hại. Tại bản án số 03/2015/HSST ngày 05/02/2015 bị TAND huyện Y xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản bị áp dụng tình tiết tăng nặng “ tái phạm” theo điểm g, khoản 1, Điều 48 BLHS; chấp hành xong bản án ngày 27/01/2016.

Nhân thân: năm 2006 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng; tháng 3/2011 bị công an xã K, huyện K, xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/5/2017 chuyển tạm giam từ ngày 25/5/2017 tại trại giam công an tỉnh Ninh Bình; có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

+ Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1991; trú tại: xóm 5, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Anh Ninh Văn T1, sinh năm 1993; trú tại: xóm 7A T, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Anh Hoàng Văn T2, sinh năm 1981; trú tại: xóm T, xã V, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

+ Chị Hoàng Thị Kim B, sinh năm 1986; trú tại: xóm C, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Ông Trần Văn P, sinh năm 1968; trú tại: xóm 11, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Ông Bùi Văn H, sinh năm 1969; trú tại: thôn P, xã N, Tp.Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Ông Ngô Văn H1, sinh năm 1969; trú tại: xóm 5, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Ông Mai Quang A, sinh năm 1962; trú tại: xóm 3B, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Chị Lê Thị T3, sinh năm 1985; trú tại: xóm 1, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

+ Anh Lê Văn T4, sinh năm 1985; trú tại: xóm B, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Anh Phạm Văn H2, sinh năm 1993; trú tại: xóm 4, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

+ Anh Phạm Hữu H3, sinh năm 1994; trú tại: xóm T, thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. Có mặt.

+ Anh Phạm Hồng N, sinh năm 1980; trú tại: xóm 5, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

+ Anh Đoàn Quốc Đ, sinh năm 1985; trú tại: thôn L, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T4, sinh năm 1992; trú tại: xóm T, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Anh Lưu Văn D, sinh năm 1972; trú tại: xóm 9, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Ông Phạm Hữu K1, sinh năm 1969; trú tại: thôn C, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn H4, sinh năm 1975; trú tại: xóm 4, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

+ Ông Vũ Văn H5, sinh năm 1975; trú tại: xóm 5, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ Chị Điền Thị L1, SN 1976; nơi cư trú: thôn Đ, xã N, thành phố Ninh Bình. Vắng mặt

+ Đỗ Văn T5, SN 1981; nơi cư trú: xóm 12, xã L, huyện K. Có mặt.

+ Đoàn Văn L2, SN 1971; nơi cư trú: xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

+ Bà Trương Thị S, SN 1963; nơi cư trú: xóm 2, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hoá. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn L3, SN 1985; nơi cư trú: thôn Q, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; Vắng mặt.

+ Anh Vũ Văn P1, SN 1982; trú tại: xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. Vắng mặt

+ Anh Bùi Tuấn Q, SN 1984; nơi cư trú: xóm L, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. Vắng mặt

+ Anh Triệu Anh T6, SN 1967; nơi cư trú: xóm 10, xã Y, huyện K. Vắng mặt.

+ Anh Đoàn Trung K2, SN 1984; nơi cư trú: xóm 10, xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Việt K3, SN 1984; nơi cư trú: thôn Đ, xã N, thành phố Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Anh Trần Quốc T7, SN 1973, trú tại thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Đỗ Văn T8, SN 1972; nơi cư trú: xóm 7B, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Anh Vũ Mạnh C, SN 1992; nơi cư trú: xóm 5, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Bà Bùi Thị T9, SN 1966; nơi cư trú: thôn P, xã N, Tp. N, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Anh Ngô Văn T10, SN 1971; nơi cư trú: C, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

+ Ông Phạm Minh T11, SN 1962; nơi cư trú: xóm 6 V, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Ông Đinh Văn H5, SN 1952; nơi cư trú: xóm C, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Anh Phạm Văn H6, SN 1993; nơi cư trú: xóm 4, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Hương L4, SN 1992; nơi cư trú: xóm C, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Ông Chu Văn L5, SN 1974; nơi cư trú: xóm 8, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn M là người đã có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, đều chưa được xóa án tích; M tự chuẩn bị 01 chiếc vạm phá khóa bằng kim loại mang theo người thường xuyên đi lang thang trên địa bàn tỉnh Ninh Bình và tỉnh Nam Định và tìm kiếm xe mô tô để trộm cắp đem bán lấy tiền tiêu sài. Buổi sáng ngày 22/5/2017, M đi xe buýt đến địa bàn xã K, huyện K mục đích tìm người dân có sở hữu tài sản là xe mô tô thì trộm cắp. M đi bộ theo Đê Bình Minh 3 đến khu vực đầm nuôi tôm thì phát hiện thấy có một chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream, nhãn hiệu ASTREA, xe không gắn biển kiểm soát, chìa khóa điện vẫn cắm ở ổ khóa của anh Nguyễn Văn K, sinh năm (viết tắt SN) 1971, trú tại xóm 5, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; đang dựng ở khu vực lều đầm của anh Vũ Mạnh C, sinh năm 1992 cùng xóm. M lén lút tiến đến ngồi lên xe, mở khóa điện, đạp nổ máy rồi điều khiển xe đi ra Đê Bình Minh 3 thì bị anh K phát hiện hô to “Trộm, trộm” và chạy đuổi theo, lúc này Tổ công tác của Công an huyện K phối hợp với Đoàn Biên phòng K và Công an xã K đang làm nhiệm vụ trên Đê Bình Minh 3 thấy anh K vừa hô vừa đuổi theo M nên đã tổ chức lực lượng đuổi bắt, được khoảng 700m thì bắt được M cùng tang vật sau đó đưa về trụ sở UBND xã K lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu ASTREA kiểu dáng Dream; 01 vạm phá khóa bằng kim loại, màu trắng hình chữ "T" và 02 đoạn kim loại hình lục giác có kích thước tương tự nhau, mỗi đoạn có chiều dài là 08cm, đường kính rộng nhất là 0,8cm; 01 ví giả da màu nâu; 01 chứng minh nhân dân (viết tắt CMND) số 164468963 mang tên Phạm Văn M; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Văn M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu LANDROVER, Model: XP3300, vỏ màu đen; 01 áo khoác nhãn hiệu ZARABOYS, màu đỏ - đen.

Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã ra Quyết định trưng cầu định giá chiếc xe mô tô của anh Nguyễn Văn K nêu trên. Tại Bản kết luận số 11 ngày 25/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện K kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu ASTREA kiểu dáng Dream xe không gắn biển kiểm soát, số máy: 1196825; số khung: 24697565 có giá trị còn lại là 2.700.000đ.

Quá trình điều tra, Phạm Văn M còn khai nhận với thủ đoạn tương tự, trong khoảng thời gian từ ngày 20/10/2016 đến 21/5/2017, M còn một mình thực hiện 18 lần lấy tài sản là xe mô tô của người dân trên địa bàn huyện K, huyện Y, TP. N, tỉnh Ninh Bình và huyện Y, tỉnh Nam Định. Cụ thể :

Lần thứ 01: Khoảng 07 giờ ngày 20/10/2016, Phạm Văn M đón xe buýt từ thành phố Ninh Bình đến xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình, tìm kiếm và phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát (viết tắt BKS) 35B1-883.98 của anh Ninh Văn T1 (SN 1993, trú tại xóm 7A T, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình) đang dựng ở cổng chính nhà thờ xứ C, xe không khóa cổ, không khóa càng. M đi đến dùng “vạm” tra vào ổ khoá điện của xe rồi vận mạnh làm vỡ ổ khoá điện, sau đó dắt xe ra khỏi cổng nhà thờ xứ, điều khiển đi sang tỉnh Nam Định. Trên đường đi M mở cốp xe kiểm tra thì thấy bên trong có 01 giấy đăng ký xe và 01 giấy chứng minh nhân dân đều mang tên Ninh Văn T1; 01 chiếc ví giả da bên trong có 250.000đ. M vứt chiếc ví giả da trên đường đi; số tiền 250.000đ M đem đi tiêu xài hết; riêng giấy đăng ký xe và giấy CMND mang tên Ninh Văn T1 thì M giữ lại để sử dụng. Đến tháng 11/2016, M đã bóc ảnh của anh T1 trong CMND ra và thay bằng ảnh của M, rồi phô tô làm nhiều bản, sau đó M sử dụng CMND phô tô này để bán chiếc xe mô tô 35B1-883.98, kèm theo giấy đăng ký xe cho anh Trần Quốc T7 (SN 1973, trú tại thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định) được 13.500.000đ đem đi tiêu xài hết. Sau khi mua xe, anh T đã bán lại chiếc xe mô tô trên cho một người đàn ông lạ mặt đến nay chưa thu hồi được xe. Tại bản kết luận số 33 ngày 30/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện K xác định: Chiếc xe mô tô BKS 35B1-883.98 của anh Ninh Văn T1 có giá trị còn lại là 15.200.000đ. Tổng tài sản mà M đã chiếm đoạt của anh Ninh Văn T1 là 15.450.000đ.

Lần thứ 02: Khoảng 16 giờ ngày 23/01/2017, M đi đến xã V, huyện K, tỉnh Ninh Bình. M phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 35B1-019.41 của anh Hoàng Văn T2 (SN 1981, ở xóm T, xã V, huyện K, tỉnh Ninh Bình) đang dựng trước cửa nhà, xe không khóa cổ, không khóa càng, chìa khoá cắm ở ổ khoá điện của xe. M quan sát xung quanh không có ai trông coi đề ý nên M lén lút dắt xe ra cổng, mở khoá điện nổ máy và điều khiển xe đi. Trên đường đi, M mở cốp yên xe thì thấy bên trong có 01 giấy đăng ký xe mô tô và 01 giấy CMND đều mang tên Hoàng Văn T2. M giữ lại giấy đăng ký xe, rồi ném giấy CMND đi hiện không thu hồi lại được. Sau đó M điều khiển xe đến nhà chị Diên Thị L1 (SN 1976, trú tại Thôn Đ, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình) sử dụng CMND của M để cầm cố xe được 10.000.000đ đem đi tiêu xài hết. Chiếc xe này sau đó chị L1 đã bán cho một người đàn ông lạ mặt, không xác định được tên tuổi, địa chỉ. Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã tra cứu xác định: Ngày 27/4/2017 chiếc xe trên được sang tên di chuyển cho anh Lê Xuân T2 trú tại phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai; xác minh tại địa chỉ nêu trên nhưng không có ai tên là Lê Xuân T2. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm vật chứng nhưng đến nay chưa thu hồi được xe. Tại bản kết luận số 33 ngày 30/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện K xác định: Chiếc xe mô tô BKS 35B1-019.41 của anh Hoàng Văn T2 có giá trị còn lại là 7.880.000đ.

Lần thứ 03: Khoảng 06 giờ ngày 08/02/2017, M đi xe buýt từ thành phố Ninh Bình đến ngã tư Khánh Nhạc, huyện Yên Khánh thì xuống xe đi bộ theo đường xã Khánh Nhạc- Khánh Hồng thì phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 35Y1-063.41 của chị Hoàng Thị Kim B (SN 1986, ở xóm 2, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình) đang dựng ở gian phòng khách của gia đình. M lén lút đi vào trong, thấy chìa khoá cắm ở ổ khoá. M dắt xe ra ngoài đường, nổ máy và điều khiển đi ra đường QL10. Trên đường đi M kiểm tra trong cốp xe có giấy đăng ký xe. Sau đó M mang xe đến cầm cố tại nhà chị Điền Thị L1 (SN 1976, trú tại Thôn Đ, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình) để cầm cố xe được 13.000.000đ mang đi tiêu xài hết. Tại bản kết luận số 24 ngày 26/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Y xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 35Y1-063.41 của chị Hoàng Thị Kim B có giá trị còn lại là 10.750.000đ. Ngày 30/8/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự. Ngày 07/9/2017 VKSND huyện Y ra quyết định chuyển vụ án trên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện K để điều tra, giải quyết. Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã xác minh, làm rõ và thu hồi lại chiếc xe mô tô nêu trên và giấy đăng ký xe.

Lần thứ 04: Khoảng hơn 12 giờ ngày 10/02/2017, M đón xe buýt đi từ thành phố Ninh Bình đến huyện K. Đến ngã ba Quy Hậu, M xuống xe đi bộ đến khu vực xã C, huyện Ki thì phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS 35M1-8418 của ông Trần Văn P (SN 1968, trú tại xóm 11, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình) đang dựng tại lán để xe của nhà mẹ đẻ ông P ở ngay cạnh nhà ông P, xe không khoá cổ, không khoá càng, chìa khoá cắm ở ổ khoá. M đi vào trong, lén lút dắt xe ra cổng rồi nổ máy điều khiển đi. Trên đường đi M mở cốp yên xe ra để kiểm tra thì thấy bên trong có 01 giấy đăng ký xe mô tô, 01 giấy CMND, 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 giấy bảo hiểm xe mô tô và 01 ví giả da. M giữ lại giấy đăng ký xe, còn số giấy tờ đồ vật khác M vứt đi hiện không thu hồi lại được. Sau đó M đi xe lên thành phố Ninh Bình. Tại đây M đã rủ Nguyễn Viết K3 (SN 1984, trú tại Thôn Đ, xã N, thành phố Ninh Bình) mang xe đến nhà chị Điền Thị L1 (SN 1976, trú tại Thôn Đ, xã N, thành phố N) để cầm cố xe được 12.000.000đ mang đi tiêu xài hết. Tại bản kết luận số 12 ngày 24/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện K xác định: Chiếc xe mô tô BKS 35M1-8418 của ông Trần Văn P có giá trị còn lại là 6.240.000đ. Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã xác minh, làm rõ và thu hồi lại chiếc xe mô tô nêu trên và giấy đăng ký xe.

Lần thứ 05: Khoảng 13 giờ ngày 23/02/2017, M đón xe buýt đi từ huyện Kim Sơn đến thành phố Ninh Bình; Khoảng 14 giờ cùng ngày M đi bộ đến xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình thì phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 35B1-87487, của anh Bùi Văn H (SN 1969, ở thôn P, xã N, TP N, tỉnh Ninh Bình) đang dựng ở sân cạnh nhà, xe không khoá cổ, không khoá càng, chìa khoá cắm ở ổ khoá điện. M tiến lại gần, lén lút dắt xe ra ngoài đường rồi nổ máy đi. Trên đường đi M kiểm tra bên trong cốp xe có đăng ký xe, CMND và một số giấy tờ khác. M giữ lại giấy đăng ký xe, còn các giấy tờ khác M vứt đi hiện không thu hồi lại được. Đến ngày 06/3/2017, M nhờ Đỗ Văn T8 (SN 1972, trú tại xóm 7B, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình) dẫn đến nhà anh Đỗ Văn T5 (SN 1981, ở xóm 12, L, K, tỉnh Ninh Bình). M nói với anh T5 chiếc xe mô tô 35B1-874.87 là xe của M và đem cầm cố xe cùng đăng ký xe cho anh T5 được 15.000.000đ mang đi tiêu xài hết. Tại bản kết luận số 26 ngày 25/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thành phố Ninh Bình xác định: Chiếc xe mô tô BKS 35B1-874.87 của ông Bùi Văn H có giá trị còn lại là 12.000.000đ. Ngày

13/6/2017, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Phạm Văn M về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 23/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình ra Quyết định chuyển vụ án hình sự nêu trên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện K để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã xác minh, làm rõ và thu hồi lại chiếc xe mô tô nêu trên và giấy đăng ký xe.

Lần thứ 06: Khoảng 17 giờ, ngày 14/3/2017, M đón xe buýt từ thành phố Ninh Bình đến xã Kim Đông, huyện Kim Sơn. Đến đoạn cây xăng xã Kim Đông, M phát hiện thấy có chiếc xe nhãn hiệu Yamaha Sirius FI, BKS 35K1-213.12 của anh Ngô Văn H1 (SN 1969 ở xóm 5, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình) đang dựng trước cửa nhà, chìa khoá cắm ở ổ khoá. M xuống xe buýt tiến lại gần vị trí xe mô tô lén lút quay đầu xe ra đường, ngồi lên xe rồi nổ máy đi về hướng đê Bình Minh II, xe không có giấy đăng ký xe. M điều khiển xe đi sang tỉnh Nam Định, kiểm tra trong cốp không có giấy tờ xe. M tháo biển kiểm soát xe vứt xuống sông để tránh bị phát hiện. Khoảng đầu tháng 4-2017, Minh đi xe đến cửa hàng cầm đồ “ĐL” do ông Đoàn Văn L2 (SN 1971, trú tại xóm T, xã Y, Y, Nam Định) làm chủ, M nói với ông L2 là xe của M mới mua chưa đăng ký xe và đặt vấn đề cầm cố cho ông L2, hẹn sẽ lấy luôn trong vài ngày. Ông L2 đồng ý cầm cố với giá 8.000.000đ nhưng không viết giấy tờ. Số tiền trên M mang đi tiêu xài hết. Tại bản kết luận số 22 ngày 16/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện K xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius FI, BKS 35K1-21312 của anh Ngô Văn H1 có giá trị còn lại là 22.610.000đ. Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã xác minh, làm rõ và thu hồi lại chiếc xe mô tô nêu trên nhưng không thu hồi được biển kiểm soát.

Lần thứ 07: Khoảng 15 giờ ngày 21/3/2017, M đón xe buýt thành phố Ninh Bình đến xã Khánh Nhạc, huyện Yên Khánh. Khi đến khu vực cánh đồng Tứ Nội thuộc xã Khánh Nhạc thì phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM ANGEL, BKS: 35N8- 3960 của anh Mai Quang A (SN 1962, trú tại xóm 3B, K, Y, tỉnh Ninh Bình) đang dựng ở bờ ruộng, chìa khoá cắm ở ổ khoá. M lén lút dắt xe ra đường chính rồi nổ máy đi về phía thành phố Ninh Bình, kiểm tra trong cốp không có giấy tờ xe. M tháo biển kiểm soát của xe ra và vứt đi, sau đó lắp biển số 35B1-738.30 mà M nhặt được ở bãi rác ven đường thuộc xã Khánh An, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình vào xe để tránh bị phát hiện. Sau đó M điều khiển xe đến nhà chị Điền Thị L1 (SN 1976, trú tại Thôn Đ, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình) để hỏi vay 1.300.000đ để đi Hà Nội có việc và gửi lại chiếc xe tại nhà chị L1. Chị L1 đồng ý, sau đó M lấy tiền và mang đi tiêu xài hết. Tại bản kết luận số 25 ngày 26/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Yên Khánh xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM ANGEL, BKS: 35N8- 3960 của anh Mai Quang A có giá trị còn lại là 2.750.000đ. Ngày 30/8/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Khánh đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự. Ngày 07/9/2017 VKSND huyện Yên Khánh ra quyết định chuyển vụ án trên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện K để điều tra, giải quyết. Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã xác minh, làm rõ và thu hồi lại chiếc xe mô tô nêu trên nhưng không thu hồi được biển số xe.

Lần thứ 08: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/3/2017 M đón xe buýt từ Ninh Bình xuống K. Đến bến xe khách huyện K M đi bộ theo đường Kiến Thái đến khu vực xóm 1 xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình thì phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade BKS 35K1-17062 của chị Lê Thị T 3(SN 1985, trú tại xóm 1, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình) đang dựng ở bờ ruộng, chìa khoá cắm ở ổ khoá còn chị T3 xuống ruộng cách đó khoảng 50m để làm cỏ. Minh lén lút dắt xe

quay đầu ra đường, ngồi lên xe mở khoá nổ máy đi thẳng về phía xã Yên Mật sau đó mở cốp yên xe thấy có 01 đăng ký xe mô tô, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy CMND đều mang tên Lê Thị T3. M giữ lại giấy đăng ký xe còn các giấy tờ khác M vứt ở ven đường đến nay không thu hồi lại được. Đến ngày 29/3/2017 Minh đi xe đến cửa hàng cầm đồ “ĐL” do ông Đoàn Văn L2(SN 1971, trú tại xóm T, xã Y, Y, Nam Định) làm chủ, M nói là xe của vợ chồng M và cầm cố cho ông L2 được 17.000.000đ mang đi tiêu xài hết. Tại bản kết luận số 22 ngày 16/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện K xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade BKS 35K1-17062 của chị Lê Thị T3 có giá trị còn lại là 18.810.000đ. Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã xác minh, làm rõ và thu hồi lại chiếc xe mô tô nêu trên kèm theo đăng ký xe.

Lần thứ 09: Khoảng 13 giờ ngày 07/4/2017, M đón xe buýt từ thành phố Ninh Bình đến huyện Yên Khánh. Khi đến đầu đường vành đai M xuống xe đi bộ, đến khu vực xã Khánh Lợi thì M phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, BKS 35Y1-05721 của anh Lê Văn T4 (SN 1985, trú tại xóm B, K, Y, tỉnh Ninh Bình) đang dựng tại sân nhà ông Đình Văn H5 (SN 1952 ở xóm C, xã K, Y, tỉnh Ninh Bình) để dự đám cưới. M lén lút dùng “Vam” vặn ổ khoá điện, dắt xe quay đầu ra đường rồi lên xe nổ máy đi về hướng chợ Xanh, sau đó đi đến huyện Kim Sơn và kiểm tra thấy bên trong cốp có 01 đăng ký xe, 01 ví giả da bên trong có 01 CMND và 01 thẻ ATM. M giữ lại đăng ký xe còn giấy tờ đồ vật khác M vứt ở ven đường nên không thu hồi lại được. Sau đó M sử dụng chìa khóa xe khác, mang xe cùng đăng ký xe đến cầm cố cho anh Đỗ Văn T5 (SN 1981, ở xóm 12, xã L, K, tỉnh Ninh Bình) với giá 15.000.000đ và mang đi tiêu xài hết. Tại bản kết luận số 18 ngày 01/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Yên Khánh xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, BKS 35Y1-05721 của anh Lê Văn T5 có giá trị còn lại là 10.000.000đ. Ngày 14/7/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Khánh khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Văn M về tội “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 07/9/2017, VKSND huyện Yên Khánh ra quyết định chuyển vụ án trên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện K để điều tra, giải quyết. Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã xác minh, làm rõ và thu hồi lại chiếc xe mô tô nêu trên kèm theo đăng ký xe.

Lần thứ 10: Buổi sáng ngày 10/4/2017, M đón xe buýt từ thành phố Ninh Bình đến huyện Yên Khánh. Đến bến xe xã Khánh Thành, M xuống xe đi bộ khoảng 50m thì thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC, BKS: 35B1-21755 của anh Phạm Văn H2(SN 1993, trú tại xóm 4, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình) đang dựng trước cửa nhà, chìa khoá cắm ở ổ khoá. M lén lút dắt xe ra đường rồi ngồi lên xe nổ máy đi về phía huyện K. Kiểm tra trong cốp không có đồ vật, tài sản gì cũng không có đăng ký xe. M tháo biển số xe ra rồi lắp biển số 26K4 - 9562 M khai nhặt được ở đường vào xe sau đó mang đến cầm cố tại nhà Đỗ Văn T5 (SN 1981, trú tại xóm 12, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình) với giá 3.000.000đ và mang đi tiêu xài hết. Còn biển số 35B1-21755 M lắp vào chiếc xe Yamaha EXCITER GP mà M đã trộm cắp tại nhà thờ xứ Kim Hải ngày 29/4/2017. Tại bản kết luận số 19 ngày 01/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Yên Khánh xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC, BKS: 35B1-21755 của anh Phạm Văn H2 có giá trị còn lại là 8.000.000đ. Ngày 14/7/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Khánh khởi tố vụ án. Đến ngày 07/9/2017, VKSND huyện Yên Khánh ra quyết định chuyển vụ án trên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện K để điều

tra, giải quyết. Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã xác minh, làm rõ và thu hồi lại chiếc xe mô tô nêu trên.

Lần thứ 11: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17/4/2017, M đang đứng một mình đợi xe ở đường QL10 ở xã Yên Tiến, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định thì phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, BKS 18D1-27478 của anh Phạm Hữu H3 (SN 1994, trú tại xóm T, thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định) đang dựng trước cửa nhà ông Ngô Xuân T10 (SN 1971, trú tại T, C, Y, Y, Nam Định) chìa khoá xe để trên bàn gần vị trí chiếc xe. Quan sát xung quanh không có ai để ý M lấy chìa khoá xe để trên bàn vặn mở ổ khoá điện, rồi dắt xe ra đường, ngồi lên xe nổ máy điều khiển xe đi về thành phố Ninh Bình. M mở cốp kiểm tra thì thấy bên trong có 01 CMND, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe. M giữ lại đăng ký xe còn các giấy tờ khác thì vứt xuống sông hiện không thu hồi lại được. Sau đó ngày 21/4/2017, M nhờ Đỗ Văn T8 (SN 1972, trú tại xóm 7B, xã La, huyện K, tỉnh Ninh Bình) dẫn đến cầm cố cho chị Trương Thị S (SN 1963, hộ khẩu thường trú: xóm 9B, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Hiện ở xóm 2, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa) được 18.000.000đ, một mình M mang đi tiêu xài và mua 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novou, BKS 29V3-8610 của một người đàn ông lạ mặt mà M không quen biết với giá 1.500.000đ, đăng ký xe mang tên Lê Thế H7, địa chỉ: 54/25/7 V-N-Phan, Tổ 5, L, Đ, TP Hà Nội. Đến ngày 22/4/2017, M tiếp tục mang chiếc xe 29V3-8610 đến cầm cố cho bà S để lấy 4.000.000đ mang đi tiêu xài cá nhân hết. Tại bản kết luận ngày 28/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Ý Yên xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, BKS 18D1-27478 của anh Phạm Hữu H3 giá trị còn lại là 18.340.000đ. Ngày 06/7/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên khởi tố vụ án. Đến ngày 21/8/2017, VKSND tỉnh Nam Định ra quyết định chuyển vụ án trên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện K để điều tra, giải quyết. Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã xác minh, làm rõ và thu hồi lại cả 02 chiếc xe mô tô nêu trên tại nhà bà S kèm theo đăng ký xe.

Lần thứ 12: Khoảng 12 giờ ngày 19/4/2017, M đi xe buýt từ thành phố Ninh Bình đến huyện K. Đến bến xe Kim Đông, huyện K M xuống xe đi bộ theo đê Bình Minh II đến xã Kim Trung thì phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 35K1-200.57 của anh Phạm Hồng N (SN 1980 ở xóm 5, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình) đang dựng trước cửa nhà, chìa khoá cắm ở ổ khoá. M lén lút đến quay đầu xe ra phía đường, ngồi lên xe nổ máy đi. M kiểm tra thấy trong cốp xe có 01 đăng ký xe mô tô, 01 bảo hiểm xe, 01 CMND, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Phạm Hồng N. M giữ lại đăng ký xe còn các giấy tờ khác M vứt ở ven đường đến nay chưa thu hồi được, sau đó M điều khiển xe sang Nam Định. Đến ngày 23/4/2017 M mang xe đến cầm cố cho anh Nguyễn Văn L3 (SN 1985, trú tại Thôn Q, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; Hiện ở tại khu 2, TT Lâm, Y, Nam Định) được 12.000.000đ và mang đi tiêu xài hết. Tại bản kết luận số 22 ngày 16/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện K xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 35K1-20057 của anh Phạm Hồng N có giá trị còn lại là 22.610.000đ. Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã xác minh, làm rõ và thu hồi lại chiếc xe mô tô nêu trên kèm theo đăng ký xe.

Lần thứ 13: Khoảng 14 giờ ngày 28/4/2017, M đón xe ôm từ thành phố Nam Định đến huyện Yên Mô. Đến cầu Lạc Hiền thuộc xã Yên Hoà, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình thì M xuống xe đi bộ khoảng 50m thì phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 35M1-012.18 của anh Đoàn Trung K2 (SN 1984, trú tại thôn Liên Trì 1, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình)

cho anh Đoàn Quốc Đ (SN 1985 ở thôn L, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình) mượn và dựng trước cửa nhà anh Đ, chìa khoá cắm ở ổ khoá. M lén lút dắt xe ra đường rồi ngồi lên xe nổ máy điều khiển xe đi sang Nam Định tìm nơi tiêu thụ. M mở cốp xe kiểm tra thì thấy trong cốp có 01 giấy đăng ký xe và một số giấy tờ, đồ vật khác mang tên Đoàn Trung K2. M giữ lại đăng ký xe còn các giấy tờ, đồ vật khác thì vứt ở ven đường đến nay không thu hồi lại được, sau đó điều khiển xe đến cầm cố cho anh Nguyễn Văn L3 (SN 1985, trú tại Thôn Q, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; Hiện ở tại khu 2, TT Lâm, Y, Nam Định) được 8.000.000đ và mang đi tiêu xài hết. Tại bản kết luận số 07 ngày 26/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Yên Mô xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 35M1-01218 của anh Đoàn Trung K2 giá trị còn lại là 10.745.000đ. Ngày 11/9/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô khởi tố vụ án. Đến ngày 19/9/2017, VKSND huyện Yên Mô ra quyết định chuyển vụ án trên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện K để điều tra, giải quyết. Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã xác minh, làm rõ và thu hồi lại chiếc xe mô tô nêu trên kèm theo đăng ký xe.

Lần thứ 14: Khoảng 17 giờ ngày 29/4/2017, Minh đi xe buýt từ thành phố Ninh Bình đến huyện K. Đến chợ Kim Đông, huyện K M xuống xe đi bộ theo đường đi uỷ ban nhân dân xã K, sau đó M đi vào trong nhà thờ xứ Kim Hải thấy tại sân phía sau nhà thờ có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter GP, BKS 35K1- 038.54 của anh Nguyễn Văn T4 (SN 1992, trú tại xóm T, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình) đang dựng ở đó đang cho ông Nguyễn Văn T12 (SN 1965) là bố đẻ anh T4 sử dụng. M tiến lại gần dùng “Vam” phá khoá vặn ổ khoá điện rồi ngồi lên, nổ máy điều khiển xe đi. Sau khi kiểm tra thấy trong cốp không có đăng ký xe nên M tháo biển số của xe ra và vứt đi để tránh bị phát hiện, sau đó M sử dụng chìa khoá đã nhặt được ở đường và sử dụng xe để đi lại. Đến khoảng đầu tháng 5/2017, M lắp BKS: 35B1- 217.55 của chiếc xe mô tô M đã trộm cắp tại xã Khánh Thành, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình ngày 10/4/2017 vào chiếc xe Exciter GP nêu trên rồi mang đến cầm cố cho anh Đỗ Văn T5 (SN 1981, ở xóm 12, L, K, tỉnh Ninh Bình) với giá 10.000.000đ và mang đi tiêu xài hết. Tại bản kết luận số 33 ngày 30/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện K xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter GP của anh Nguyễn Văn T4 có giá trị còn lại là 22.300.000đ. Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã xác minh, làm rõ và thu hồi lại chiếc xe mô tô nêu trên nhưng không có biển số xe.

Lần thứ 15: Khoảng 14 giờ ngày 04/5/2017, M đi xe buýt từ thành phố Ninh Bình đến huyện K. Đến khu vực chợ C, huyện K M xuống xe đi bộ thì phát hiện thấy chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 35K1-143.29 của anh Lưu Văn D (SN 1972, ở xóm 9, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình) đang dựng trước cửa nhà, chìa khoá cắm ở ổ khoá. M lén lút dắt xe quay đầu ra đường ngồi lên xe nổ máy đi về phía tỉnh Nam Định. M mở cốp kiểm tra thì thấy có 01 đăng ký xe. M sử dụng chiếc xe trên, đến ngày 16/5/2017 M sử dụng CMND mang tên Ninh Văn T1 (SN 1993, trú tại xã C, huyện K) nhưng dán ảnh của mình rồi mang xe cùng giấy tờ đến bán cho cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Vũ Văn P (SN 1982, trú tại thôn H, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định) được 12.000.000đ và mang đi tiêu xài hết. Tại bản kết luận số 22 ngày 16/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện K xác định: Chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 35K1-14329 của anh Lưu Văn D giá trị còn lại là 17.520.000đ. Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã xác minh, làm rõ và thu hồi lại chiếc xe mô tô nêu trên kèm theo đăng ký xe.

Lần thứ 16: Buổi chiều ngày 13/5/2017, M đi xe ôm từ Nam Định về huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Đến đoạn gần nhà thờ xứ xã K, huyện Y, M thấy có mấy chiếc xe mô tô đang dựng ở sân trước cửa 01 nhà dân. M tiến lại gần chỗ mấy chiếc xe đang dựng, thấy có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS 35N3-0140 của ông Phạm Hữu K1 (SN 1969 trú tại Thôn C, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình) đang dựng trong sân nhà anh Phạm Minh T7 (SN 1982 ở xóm 6, thôn V, xã K, huyện Y, Ninh Bình) không có ai trông coi, bảo vệ. Sau đó M dùng “vạm” vặn võ ổ khoá điện của xe, rồi dắt xe ra cổng, ngồi lên xe, nổ máy đi sang huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tìm nơi tiêu thụ. Ngày hôm sau 14/5/2017, M bán xe cho một người đàn ông tên L6, không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể được 3.000.000đ mang đi tiêu xài hết hiện chưa thu hồi được vật chứng. Tại bản kết luận số 26 ngày 26/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Yên Khánh xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS 35N3-0140 của ông Phạm Hữu K1 có giá trị còn lại là 7.750.000đ. Ngày 30/8/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Khánh khởi tố vụ án. Đến ngày 07/9/2017, VKSND huyện Yên Khánh ra quyết định chuyển vụ án trên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện K để điều tra, giải quyết. Hiện không thu hồi lại được chiếc xe mô tô nêu trên.

Lần thứ 17: Khoảng 17 giờ ngày 18/5/2017, M đi xe buýt từ thành phố Ninh Bình đến bến xe Kim Đông, huyện Kim Sơn đến nơi M xuống xe đi bộ theo đê Bình Minh III đến gần cổng CT10 thì phát hiện thấy chiếc xe nhãn hiệu Wave S, BKS 35K1-045.20 của anh Nguyễn Văn H4 (SN1975, trú tại xóm 4, K, huyện K, tỉnh Ninh Bình) đang dựng ở lều đầm sát đê Bình Minh III, chìa khoá cắm ở ổ khoá. M lên lút dắt xe quay đầu xe hướng lên đê rồi ngồi lên xe nổ máy đi về phía tỉnh Nam Định, M mở cốp kiểm tra thì thấy trong cốp xe không có giấy tờ xe. Sau đó M sử dụng CMND mang tên Ninh Văn T1 (SN 1993, trú tại xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình) nhưng dán ảnh của mình để vay của anh Bùi Tuấn Q (SN 1984, trú tại xóm L, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định) số tiền 5.000.000đ mang đi tiêu xài cá nhân và gửi lại chiếc xe trên để làm tin. Tại bản kết luận số 22 ngày 16/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện K xác định: Chiếc xe nhãn hiệu Wave S, BKS 35K1-04520 của anh Nguyễn Văn H4 giá trị còn lại là 7.900.000đ. Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã xác minh, làm rõ và thu hồi lại chiếc xe mô tô nêu trên.

Lần thứ 18: Khoảng 19 giờ ngày 21/5/2017, M đi xe buýt từ thành phố Ninh Bình đến bến xe Kim Đông, huyện Kim Sơn đến nơi M xuống xe đi bộ theo đê Bình Minh III, đến đoạn gần cổng Tỉnh đội 2 thì phát hiện thấy xe mô tô nhãn hiệu SYM TAIWAN, BKS 35N9-2640 của ông Vũ Văn H5 (SN 1967, trú tại xóm 5, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình) cho con trai là Vũ Mạnh C (SN 1992, ở cùng địa chỉ) mượn đang dựng ở trên đường Tỉnh đội ngoài đê Bình Minh III, chìa khoá cắm ở ổ khoá. M lên lút dắt xe quay đầu xe rồi ngồi lên xe nổ máy đi về phía bến xe Kim Đông, sau đó mang đến bán cho cửa hàng mua bán phế liệu của anh Triệu Anh T6 (SN 1967, trú tại xóm 10, Y, huyện K) với giá 400.000đ và mang đi tiêu xài hết. Tại bản kết luận số 22 ngày 16/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện K xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM TAIWAN, BKS 35N9-2640 của ông Vũ Văn H5 giá trị còn lại là 1.300.000đ. Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã xác minh, làm rõ và thu hồi lại các phụ tùng chiếc xe mô tô nêu trên.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện K đã trả lại những tài sản là xe mô tô bị Phạm Văn M trộm cắp cho chủ sở hữu bao gồm:

Trả lại 01 chiếc xe mô tô biển số 35K1-200.57; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô (xe 35K1-200.57) số 014682 do Công an huyện K, cấp ngày 13/01/2017 cho anh Phạm Hồng N (SN 1980, trú tại xóm 1, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình)

Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 35K1-143.29; 01 đăng ký xe mô tô (xe 35K1-143.29) số 004432 do Công an huyện K cấp ngày 02/11/2015 cho anh Lưu Văn D (SN1972, trú tại xóm 9, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình).

Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 35N9-2640, nhãn hiệu SYM, màu sơn xanh (đã bị tháo rời, bao gồm các bộ phận: 01 biển kiểm soát 35N9-2640, 02 vành xe mô tô, 01 cục máy, 01 khung xe đã tháo rời phần nhựa và càng xe, 01 ghi-đồng xe, 01 yên xe, 02 lốp xe, 02 săm xe, 02 thụt trước, 01 bộ vỏ nhựa xe) cho anh Vũ Văn H5 (SN 1967, trú tại xóm 5, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình).

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius FI, màu sơn đen-xám, số máy: E3T6E210581, số khung: 1710HY142687 không có biển kiểm soát cho anh Ngô Văn H1 (SN 1969, trú tại xóm 5, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình).

Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 35K1-170.62; 01 đăng ký xe mô tô (xe 35K1-170.62) số 008887 do Công an huyện K cấp ngày 19/5/2016 cho chị Lê Thị T3 (SN 1985, trú tại xóm 1, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình).

Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 35M1-8418; 01 đăng ký xe mô tô (xe 35M1-8418) số 012729 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 15/6/2010 cho anh Trần Văn P (SN 1968, trú tại xóm 11, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình).

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Astrea, màu sơn tím, số máy: 1196825, số khung: 24697565 không gắn biển kiểm soát cho anh Nguyễn Văn K (SN 1971, trú tại xóm 5, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình).

Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 35K1-045.20 cho anh Nguyễn Văn H4(SN 1975, trú tại xóm 4, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình).

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, sơn màu xanh, số máy: 152555, số khung: 152543 không gắn biển kiểm soát cho anh Nguyễn Văn T4(SN 1992, trú tại xóm T, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình).

Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 35Y1-057.21; 01 đăng ký xe mô tô (xe 35Y1-057.21) số 007110 do Công an huyện Y cấp ngày 06/01/2017 cho anh Lê Văn T4 (SN 1985, trú tại xóm B, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình).

Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 35B1-217.55, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn vàng-đen, số máy: 678915, số khung: 678907 cho anh Phạm Văn H2 (SN 1993, trú tại xóm 4, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình).

Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 35Y1-063.41; 01 đăng ký xe mô tô (xe 35Y1-063.41) số 007945 do Công an huyện Y cấp ngày 19/05/2014 cho chị Hoàng Thị Kim B (SN 1986, trú tại xóm C, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình).

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Angel, màu sơn đen-đỏ, số máy: 031824, số khung: 031824 không gắn biển kiểm soát cho anh Mai Quang A (SN 1962, trú tại xóm 3B, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình).

Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 35M1-012.18; 01 đăng ký xe mô tô (xe 35M1-012.18) số 000667 do Công an huyện Y cấp ngày 08/08/2012 cho anh Đoàn Trung K2 (SN 1984, trú tại thôn L, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình).

Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 18D1-274.78; 01 đăng ký xe mô tô (xe 18D1-274.78) số 001223 do Công an huyện Ý Yên cấp ngày 22/01/2015 cho anh Phạm Hữu H3 (SN1994, trú tại xóm T, T, Y, Y, Nam Định).

Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 35B1-874.87; 01 đăng ký xe mô tô (xe 35B1-874.87) số 018674 do Phòng Cảnh sát giao thông công an tỉnh Ninh Bình cấp 28/5/2017 cho anh Bùi Văn H (SN 1969, trú tại thôn P, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình).

Anh Bùi Tuấn Q không yêu cầu buộc bị can Phạm Văn M bồi thường số tiền 5.000.000đ mà M đã vay của Q khi gửi chiếc xe 35K1-04520.

Anh Triệu Anh T6 không có đề nghị gì về việc bồi thường số tiền 400.000đ đã bỏ ra để mua chiếc xe 35N9-2640 bị tạm giữ.

Anh Hoàng Văn T2 (SN 1981, trú tại xóm T, xã V, huyện K, tỉnh Ninh Bình) yêu cầu bị can Phạm Văn M phải bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35B-019.41 bị mất trộm hiện không truy thu được số tiền là: 7.880.000đ;

Anh Phạm Hữu K1 (SN 1969, trú tại thôn Y, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình) yêu cầu M phải bồi thường thiệt hại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35N3-0140 bị mất trộm hiện không truy thu được số tiền là: 7.750.000đ.

Anh Ninh Văn T1 (SN 1993, trú tại xóm 7A Tây, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình) yêu cầu M phải bồi thường thiệt hại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35B1-883.98 bị mất trộm hiện không truy thu được và số tiền 250.000đ để trong cốp xe 35B1-88398 với tổng số tiền là: 15.450.000đ.

Những người bị hại đã nhận lại các xe mô tô bị M chiếm đoạt và không yêu cầu đề nghị gì thêm. Các bị hại đều không có đề nghị gì về việc bồi thường dân sự đối với một số biển số xe, các giấy tờ xe, giấy tờ tùy thân và một số vật dụng ít giá trị trong cốp xe đã bị thất lạc mà M đã trộm cắp.

Anh Vũ Văn P yêu cầu Phạm Văn M phải bồi thường số tiền 12.000.000đ là tiền anh P đã bỏ ra để mua chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35K1-143.29.

Anh Đỗ Văn T5 yêu cầu Phạm Văn M phải bồi thường tổng số tiền là: 43.000.000đ là tiền đã cho anh M vay khi cầm cố 04 chiếc xe mô tô cho M.

Chị Điền Thị L1 yêu cầu Phạm Văn M phải bồi thường tổng số tiền: 25.000.000đ là tiền đã cho M vay khi cầm cố 02 xe mô tô 35Y1-06341 và 35M1-8418 bị tạm giữ.

Anh Nguyễn Văn L1 yêu cầu Phạm Văn M phải bồi thường tổng số tiền: 20.000.000đ là tiền đã cho anh M vay khi cầm cố 02 xe mô tô: 35K1-200.57 và 35M1-012.18 bị tạm giữ.

Anh Đoàn Văn L2 yêu cầu Phạm Văn M phải bồi thường tổng số tiền: 25.000.000đ là tiền đã cho M vay khi cầm cố 02 xe mô tô: 35K1-170.62 và xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius bị tạm giữ.

Chị Trương Thị S yêu cầu Phạm Văn M phải bồi thường tổng số tiền: 22.000.000đ là tiền đã cho M vay khi cầm cố 02 xe mô tô: 18D1-274.78 và 29V3-8610.

Người liên quan và các bị hại đều không có đề nghị gì về việc bồi thường dân sự về một số biển số xe bị M lấy, các giấy tờ xe, giấy tờ tùy thân và một số vật dụng ít giá trị trong cốp xe đã bị thất lạc mà M đã trộm cắp.

Tại Cơ quan công an, Phạm Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 27/12/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo Phạm Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo nội dung cáo trạng và đề nghị HĐXX:

+ Tuyên bố: Phạm Văn M về tội “Trộm cắp tài sản”.
+ Áp dụng : điểm a, khoản 3, Điều 138; điểm b, g, khoản 1, Điều 48; điểm o, p, khoản 1, Điều 46 BLHS năm 1999 xử phạt bị cáo từ 08 (tám) năm tù đến 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2017.

Căn cứ Điều b, khoản 1, Điều 41 và khoản 1, Điều 42 BLHS năm 1999; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a, khoản 3, Điều 106 BLTTHS năm 2015:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 700.000 đồng thu giữ trên người M; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 29V3-8610, màu sơn: đen, số máy: 095414, số khung: 095414, kèm theo 01 đăng ký xe mô tô.

+ Tịch thu 01 vạm phá khóa bằng kim loại, màu trắng hình chữ "T", kích thước (6x14,5)cm và 02 đoạn kim loại hình lục giác có kích thước tương tự nhau, mỗi đoạn có chiều dài là 08cm, đường kính rộng nhất là 0,8cm, một đầu được mài dẹt thành hai cạnh.

+ Trả lại cho bị cáo M 01 ví giả da màu nâu; 01 chứng minh nhân dân số 164468963 mang tên Phạm Văn M; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu LANDROVER.

Căn cứ khoản 1, Điều 135, khoản 2 điều 136 BLTTHS và Điều 23, 27 Nghị Quyết 326/2016/NQUBTVQH14 buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi , Quyết định tố tụng của Điều tra viên cơ quan điều tra Công an huyện K và Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận Phạm Văn M là người đã có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, đều chưa được xóa án tích; M tự chuẩn bị 01 chiếc vạm phá khóa bằng kim loại mang theo người thường xuyên đi lang thang trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định và tìm kiếm xe mô tô để trộm cắp đem bán lấy tiền tiêu sài. Buổi sáng ngày 22/5/2017, M đi đến địa bàn xã Kim Đông, huyện Kim Sơn mục đích tìm người dân có sở hữu tài sản là xe mô tô thì trộm cắp; khu vực đầm nuôi tôm ven đê Bình Minh 3 thì phát hiện thấy có một chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream, nhãn hiệu ASTREA, xe không gắn biển kiểm soát, chìa khóa điện vẫn cắm ở ổ khóa đang dựng ở khu vực lều đầm của M quan sát thấy không có ai nên tiến đến ngồi lên xe, mở khóa điện, đạp nổ máy rồi điều khiển xe đi ra Đê Bình Minh 3 thì bị phát hiện chủ xe hô “Trộm, trộm” và chạy đuổi theo, chạy được khoảng 700m thì M bị bắt cùng tang vật sau đó đưa về trụ sở UBND xã K lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu ASTREA kiểu dáng Dream; 01 vạm phá khóa bằng kim loại, màu trắng hình chữ "T" và 02 đoạn kim loại hình lục giác có kích thước tương tự nhau, mỗi đoạn có chiều dài là 08cm, đường kính rộng nhất là 0,8cm; 01 ví giả da màu nâu; 01 chứng minh nhân dân số 164468963 mang tên Phạm Văn M; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Văn M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu LANDROVER, Model: XP3300, vỏ màu đen; 01 áo khoác nhãn hiệu ZARABOYS, màu đỏ - đen. Bị cáo còn khai nhận với thủ đoạn tương

tự, trong khoảng thời gian từ ngày 20/10/2016 đến 21/5/2017, bị cáo còn một mình thực hiện 18 lần lấy tài sản là xe mô tô của người dân trên địa bàn huyện K, huyện Y, TP. N, tỉnh Ninh Bình và huyện Y, tỉnh Nam Định, mang đi bán cầm cố lấy tiền tiêu xài như cáo trạng đã nêu.

[3] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 22/5/2017, các biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự. Từ những chứng cứ đó, đã có đầy đủ cơ sở kết luận trong khoảng thời gian từ ngày 20/10/2016 đến ngày 22/5/2017, Phạm Văn M đã lợi dụng sơ hở của các chủ sở hữu tài sản đã lén lút chiếm đoạt 19 chiếc xe mô tô cùng số tiền để trong cốp xe tại địa bàn huyện K, huyện Y, thành phố N thuộc tỉnh Ninh Bình và trên địa bàn huyện Y thuộc tỉnh Nam Định có tổng giá trị tài sản trộm cắp là: 225.655.000 đồng. Hành vi của Phạm Văn M đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” và thuộc trường hợp “Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ hai trăm triệu đồng đến dưới năm trăm triệu đồng” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 138 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ hành vi đó của bị cáo cần được xử lý nghiêm.

[5] Bị cáo thực hiện 19 lần trộm cắp tài sản trong khi có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản đã xác định bị cáo tái phạm đều chưa được xóa án tích; sử dụng tài sản trộm cắp được vào nguồn chính phục vụ sinh hoạt và tiêu xài cho bản thân là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ tái phạm nguy hiểm”, “ Phạm tội nhiều lần”, “ Phạm tội mang tính chất chuyên nghiệp” quy định tại điểm b, g, khoản 1, Điều 48 BLHS 1999. Bị cáo tại cơ quan điều tra tự khai báo về các hành vi trộm cắp thực hiện trước đó của mình chưa bị phát hiện, tại phiên tòa thành khẩn khai báo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o, p, khoản 1, Điều 46 BLHS 1999. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, HĐXX thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục cải tạo bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Đối với những người liên quan trong vụ án này là các anh Vũ Văn P, Đỗ Văn T5, Nguyễn Văn L3, Đoàn Văn L2, Bùi Tuấn Q, Trần Quốc T7, Triệu Anh T6 và các chị Trương Thị S, Điền Thị L1 đã có hành vi mua bán, cầm cố những chiếc xe bị cáo M trộm cắp được; quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định việc mua bán cầm cố là ngay tình, các anh chị không biết được tài sản bị cáo bán, cầm cố do bị cáo trộm cắp mà có. Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính đối với các anh Đỗ Văn T5, chị Điền Thị L1 là chủ hiệu cầm đồ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo khoản 5 điều 11 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, nhắc nhở các anh chị Bùi Tuấn Q, Triệu Anh T6, Trương Thị S đã có hành vi mua, cho vay có thể chấp tài sản không đúng sở hữu chủ nhưng không có văn bản ủy quyền của sở hữu chủ là phù hợp. Cơ quan điều tra đã kiến nghị công an huyện Y, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính đối với các anh Đoàn Văn L2, Nguyễn Văn L3 là chủ hiệu cầm đồ trên địa bàn huyện Y, tỉnh Nam Định là có căn cứ, đảm bảo các hành vi vi phạm pháp luật phải được xử lý kịp thời đúng mức độ. Tuy các anh chị Vũ Văn P, Đỗ Văn T5, Nguyễn Văn L3, Đoàn Văn L2, Bùi Tuấn Q, Triệu Anh T6, Trần Quốc T7 và các chị Trương Thị S, Điền Thị L1 không phạm tội “ tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” nhưng chưa thực hiện đúng nghĩa vụ công dân của mình, yêu cầu các anh chị sau này phải tuân thủ và thực hiện đúng pháp luật, nghĩa vụ công dân của mình trong cuộc sống.

[7] Đối với người tên L6 mà bị cáo khai đã bán chiếc xe mô tô BKS 35N3 – 0140, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được người này, cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục xác minh và xử lý sau là phù hợp.

[8] Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi được và trả lại những tài sản là xe mô tô bị Phạm Văn M trộm cắp cho 16 chủ sở hữu là các anh chị: Phạm Hồng N, Lưu Văn D, Vũ Văn H5, Ngô Văn H1, Lê Thị T3, Trần Văn P, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn H4, Nguyễn Văn T4, Lê Văn T4, Phạm Văn H2, Hoàng Thị Kim B, Mai Quang A, Đoàn Trung K2, Phạm Hữu H3, Bùi Văn H. Việc trả lại tài sản cho những người bị hại của cơ quan điều tra theo quy định tại khoản 2, Điều 41 BLHS 1999 và điểm b, khoản 3, Điều 106 BLTTHS 2015 là phù hợp. Những người bị hại nêu trên đã nhận lại các xe mô tô bị M chiếm đoạt; đều không có đề nghị gì về việc bồi thường dân sự về biển số xe, các giấy tờ xe, giấy tờ tùy thân và một số vật dụng ít giá trị trong cốp xe mà M đã trộm cắp nay đã bị thất lạc nên Hội đồng xét xử không xem xét về vấn đề này.

[9] Đối với số tiền 400.000đ bị cáo có được do bán chiếc xe 35N9-2640 cho anh Triệu Anh T6 và số tiền 5.000.000đ do cầm cố chiếc xe 35K1-04520 cho anh Bùi Tuấn Q ; hai anh Q và T6 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại số tiền đó cho các anh nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về vấn đề này; không truy thu các khoản tiền này đối với bị cáo.

[10] Đối với những chiếc xe mô tô bị cáo trộm cắp gồm: xe mô tô biển kiểm soát 35B-019.41 của anh Hoàng Văn T2 ; xe mô tô biển kiểm soát 35B1-883.98 và tài sản khác của anh Ninh Văn T1; xe mô tô biển kiểm soát 35N3-0140 của anh Phạm Hữu K1 đến nay chưa thu hồi được. Các anh T2, K1, T1 đều có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại; căn cứ khoản 1, Điều 42 BLHS năm 1999 cần buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại theo trị giá tài sản mà Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự đã định giá. Cụ thể bị cáo phải bồi thường cho: anh Hoàng Văn T2 7.880.000đ; anh Ninh Văn T1 15.450.000đ; anh Phạm Hữu K1 7.750.000đ.

[11] Đối với số tiền bị cáo đã nhận được khi bán và cầm cố xe cho các anh chị P, T5, L1, L3, L2, S. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nêu trên đều có yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền bị cáo đã bán và cầm cố tài sản; căn cứ khoản 2 Điều 41 và khoản 1, Điều 42 BLHS năm 1999 cần buộc bị cáo phải bồi thường số tiền đã nhận được khi bán và cầm cố xe cho các anh chị. Cụ thể: anh Vũ Văn P 12.000.000đ; Anh Đỗ Văn T5 43.000.000đ; Chị Điền Thị L1 25.000.000đ; Anh Nguyễn Văn L3 20.000.000đ ; Anh Đoàn Văn L2 25.000.000đ; Chị Trương Thị S 22.000.000đ.

[12] Đối với số tiền 700.000 đồng thu giữ trên người M; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 29V3-8610, màu sơn: đen, số máy: 095414, số khung: 095414, kèm theo 01 đăng ký xe mô tô số 0065962 mang tên Lê Thế H7, địa chỉ: 54/25/7 V-N-Phan, Tổ 5, L, Đ, TP Hà Nội là tiền và tài sản do phạm tội mà có căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 41 BLHS năm 1999 và điểm b, khoản 2, Điều 106 BLTTHS năm 2015 cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[13] Đối với 01 vạm phá khóa bằng kim loại, màu trắng hình chữ "T", kích thước (6x14,5)cm và 02 đoạn kim loại hình lục giác có kích thước tương tự nhau, mỗi đoạn có chiều dài là 08cm, đường kính rộng nhất là 0,8cm, một đầu được mài dẹt thành hai cạnh không có giá trị sử dụng bình thường là công cụ thực hiện tội phạm căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 41 BLHS 1999 và điểm a, c khoản 2, Điều 106 BLTTHS năm 2015 cần tịch thu tiêu hủy.

[14] Đối với 01 ví giả da màu nâu; 01 chứng minh nhân dân số 164468963 mang tên Phạm Văn M; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu LANDROVER, Model: XP3300, vỏ màu đen; 01 áo khoác nhãn hiệu ZARABOYS, màu đỏ - đen; là tài sản riêng của bị cáo. Căn cứ điểm a, khoản 3 Điều 106 BLTTHS năm 2015 cần trả lại cho bị cáo sử dụng.

[15] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 61, 62 và 65 BLTTHS 2015.

[16] Căn cứ khoản 1, Điều 135, khoản 2 điều 136 BLTTHS và Điều 23, 27 Nghị Quyết 326/2016/NQUBTVQH14 Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : khoản 3 Điều 138; điểm b, g, khoản 1, Điều 48; điểm o, p, khoản 1, Điều 46 BLHS 1999.

Điểm b, khoản 1, Điều 41 và khoản 1, Điều 42 BLHS năm 1999; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a, khoản 3, Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Khoản 1, Điều 135, khoản 2 điều 136 BLTTHS và Điều 23, 27 Nghị Quyết 326/2016/NQUBTVQH14.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn M 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2017.

3. Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phạm Văn M phải bồi thường cho người bị hại, người có quyền lợi liên quan tổng số tiền 178.080.000đ cụ thể:

- + Anh Hoàng Văn T2 số tiền 7.880.000đ;
- + Anh Ninh Văn T1 số tiền 15.450.000đ;
- + Anh Phạm Hữu K1 số tiền 7.750.000đ
- + Anh Vũ Văn P 12.000.000đ;
- + Anh Đỗ Văn T5 43.000.000đ;
- + Chị Điền Thị L1 25.000.000đ;
- + Anh Nguyễn Văn L3 20.000.000đ;
- + Anh Đoàn Văn L2 25.000.000đ;
- + Chị Trương Thị S 22.000.000đ.

4. Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 700.000 đồng thu giữ trên người M; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 29V3-8610, màu sơn: đen, số máy: 095414, số khung: 095414, kèm theo 01 đăng ký xe mô tô.

+ Tịch thu 01 vạm phá khóa bằng kim loại, màu trắng hình chữ "T", kích thước (6x14,5)cm và 02 đoạn kim loại hình lục giác có kích thước tương tự nhau, mỗi đoạn có chiều dài là 08cm, đường kính rộng nhất là 0,8cm, một đầu được mài dẹt thành hai cạnh.

+ Trả lại cho bị cáo Minh 01 ví giả da màu nâu; 01 chứng minh nhân dân số 164468963 mang tên Phạm Văn M; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu LANDROVER.

(chi tiết vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan điều tra và chi cục thi hành án dân sự huyện K ngày 28 tháng 12 năm 2017)

5. Án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn M phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm và 8.904.000đ án phí Dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong khoản tiền bồi thường, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án trong ứng thời gian chưa thi hành án theo quy định tại điều 357 và 468 BLDS.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- UBND xã K;
- Bị cáo;
- Bị hại, người liên quan
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thế Anh